ĐIỂM TIN KỸ THUẬT

19/10/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN

1. Thị trường giảm điểm trên nền thanh khoản gia tăng, cho thấy áp lực bán đang chiếm ưu thế và tâm lý bi quan.

2. Dòng tiền phiên hôm nay tìm đến các nhóm vốn hóa nhỏ hơn như Hàng may mặc [2 mã] và Nông nghiệp [2 mã].

3. Xu hướng trung hạn tiếp tục suy yếu, trong khi tín hiệu ngắn hạn vẫn đang trong trạng thái giằng co chưa rõ ràng.

4. Vật liệu xây dựng [2 mã] dẫn dắt sức mạnh giá, trong khi nhóm Bất động sản [5 mã] yếu nhất thị trường.

5. Nhiều nhóm ngành đang tích lũy, riêng Bất động sản [4 mã] và Dịch vụ hàng không [2 mã] rơi vào quá bán.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VNINDEX

1689.84

-16.07 (-0.9%)

KLGD: 519,290,368 • tăng 12.7% DoD

VN30-Index

1839.18

-16.23 (-0.9%)

KLGD: 224,315,280 • tăng 11.5% DoD

HNX-Index

257.91

-1.22 (-0.5%)

KLGD: 56,147,952 • tăng 53.5% DoD

TOP TĂNG GIÁ MẠNH

1	PLC	+9.5%
2	HT1	+6.9%
3	VPI	+4.4%
4	TNG	+3.9%
5	FRT	+3.5%

TOP GIẢM GIÁ MẠNH

1	BFC	-4.2%
2	VIC	-3.7%
3	NTP	-2.6%
4	CSM	-2.4%
5	VPB	-2.0%

TOP KHỐI LƯỢNG TĂNG MẠNH

	Mã	KL tăng	Giá
1	VGR	+1,012%	0.0%
2	AAS	+756%	+1.0%
3	HT1	+716%	+6.9%
4	BMP	+644%	-1.8%
5	TIG	+608%	0.0%

ĐỘT BIẾN DÒNG TIỀN TRONG NGÀY

Tiêu chí: biên độ giá > 2% kèm khối lượng tăng ≥ 20% so với phiên trước

GIÁ TĂNG + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bán lẻ** (FRT)
- **Bất động sản** (VPI)
- **Hàng May mặc** (TNG, VGT)
- **Khai khoáng** (KSB)
- **Nhựa đường** (PLC)
- **Nông nghiệp** (ANV, IDI)
- **Phân bón** (DDV)
- **Vật liệu xây dựng** (HT1)

GIÁ GIẢM + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Lốp xe** (CSM)
- **Ngân hàng** (VPB)
- **Vật liệu xây dựng** (NTP)

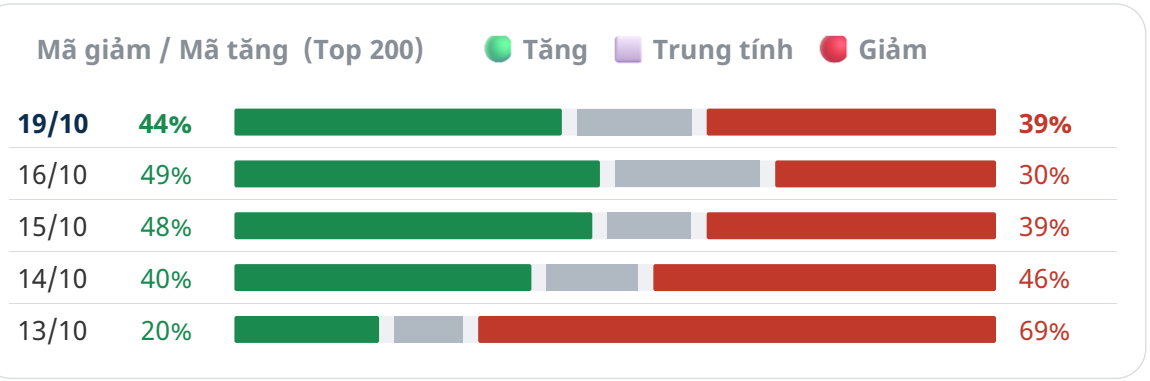
THỐNG KÊ XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

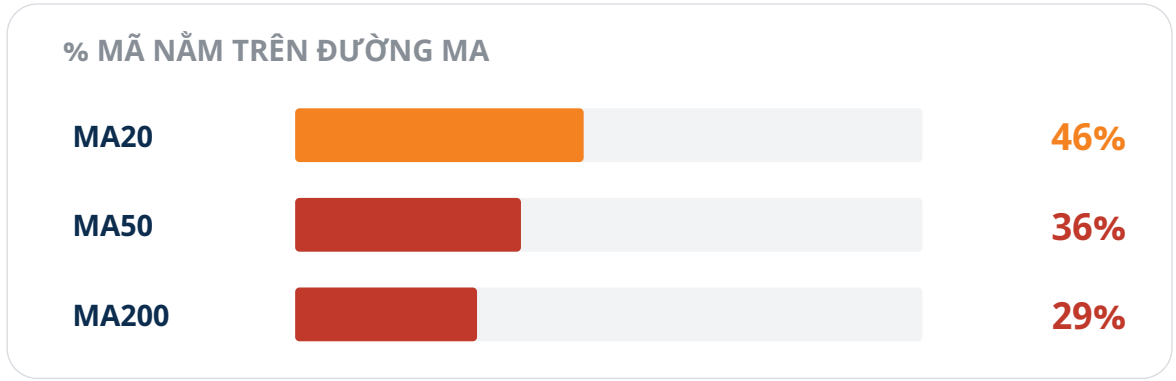
MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
40%	34%	38%
Ngắn hạn	Ngắn – dài hạn	Trung hạn

≈ **XU HƯỚNG CHUNG** **Trung hạn suy yếu; nhưng ngắn hạn giằng co trung tính.**

MARKET BREADTH

Đo độ rộng thị trường giúp biết xu hướng có bền hay không. Nếu đa số cổ phiếu cùng tăng → dòng tiền khỏe và lan tỏa tốt. Nếu chỉ vài mã lớn kéo chỉ số → cảnh báo phân kỳ, rủi ro điều chỉnh. Chỉ số A/D và % cổ phiếu trên MA phản ánh sức mạnh thật của thị trường.





Ghi chú: thống kê dựa trên top 200 mã có GTGD bình quân cao nhất (chiếm trên 95% tổng GTGD toàn thị trường). MA tính theo giá đóng cửa.

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

19/10/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Thủy sản	+2.0%	+12.2%	LEADING — Dẫn dắt	ANV, IDI, VHC
2	Dệt may	+0.4%	+10.8%	LEADING — Dẫn dắt	TNG, VGT, MSH
3	Vật liệu xây dựng	+3.8%	+10.4%	LEADING — Dẫn dắt	HT1, VGC, PLC
4	Cảng biển	+0.5%	+10.4%	LEADING — Dẫn dắt	PHP, GMD, HAH
5	Thép	+4.5%	+8.8%	LEADING — Dẫn dắt	NKG, HSG, HPG
6	Hóa chất	+3.7%	+8.6%	LEADING — Dẫn dắt	CSV, DDV, DGC
7	Cao su	-0.4%	+6.3%	WEAKENING — Suy yếu	GVR, PHR, DPR
8	Bán lẻ	+0.6%	+6.2%	LEADING — Dẫn dắt	PET, FRT, MWG
9	Thực phẩm	+0.2%	+6.0%	LEADING — Dẫn dắt	MSN, QNS, MCH
10	Điện	+1.3%	+5.6%	LEADING — Dẫn dắt	NT2, POW, REE
11	Dịch vụ hàng không	+0.8%	+5.3%	LEADING — Dẫn dắt	ACV, HVN, VJC
12	Xây dựng hạ tầng	+4.3%	+5.2%	LEADING — Dẫn dắt	VCG, DPG, HHV
13	Nông nghiệp	+1.2%	+5.0%	LEADING — Dẫn dắt	HAG, KDC, PAN
14	Ngân hàng	+1.6%	+3.2%	LEADING — Dẫn dắt	MSB, VPB, HDB
15	Bất động sản	+2.1%	+0.8%	LEADING — Dẫn dắt	IDC, CII, KBC
16	Xăng dầu	-2.1%	-0.0%	LAGGING — Tụt hậu	OIL, PLX, BSR
17	Dầu khí	-1.2%	-0.6%	LAGGING — Tụt hậu	GAS, PVD, PVS
18	Chứng khoán	+5.3%	-0.7%	IMPROVING — Hồi phục	CTS, BSI, SHS
19	Viễn thông	+0.4%	-2.0%	IMPROVING — Hồi phục	FOX, ELC, CTR

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS = hiệu suất ngành so với VN-Index cùng kỳ. RS > 0: ngành tăng mạnh hơn thị trường; RS < 0: ngành yếu hơn thị trường. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W phản ánh động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số sẽ tạo thành 4 trạng thái luân chuyển dòng tiền giữa các ngành.

LEADING — Dẫn dắt — 14
RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0

WEAKENING — Suy yếu — 1
RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0

IMPROVING — Hồi phục — 2
RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0

LAGGING — Tụt hậu — 2
RS 1M < 0 • RS 1W < 0

RS tính equal-weighted trên rổ Top 148 mã thanh khoản cao; chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP LEADERS / LAGGARDS

19/10/2026

▲ TOP LEADERS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	HT1	Vật liệu xây dựng	91	91	88	91
2	PLC	Nhựa đường	91	88	87	90
3	IDI	Nông nghiệp	87	92	81	89
4	NKG	Thép	91	87	73	88
5	ANV	Nông nghiệp	80	95	86	87
6	CSV	Hóa chất	86	92	77	87
7	MSB	Ngân hàng	81	93	86	87
8	QCG	Bất động sản	89	85	74	86
9	VGC	Vật liệu xây dựng	81	89	92	86
10	TCB	Ngân hàng	80	84	87	83

▼ TOP LAGGARDS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	STB	Ngân hàng	6	4	16	7
2	LPB	Ngân hàng	11	5	5	8
3	VPI	Bất động sản	6	4	27	9
4	ASM	Nông nghiệp	11	12	9	11
5	VHM	Bất động sản	9	7	23	11
6	NVL	Bất động sản	13	7	20	12
7	SCS	Dịch vụ hàng không	8	14	23	13
8	VIC	Bất động sản	9	9	36	13
9	DSE	Chứng khoán	10	17	34	16
10	NLG	Bất động sản	17	13	27	17

1 tuần / 1 tháng / 1 quý: điểm sức mạnh giá trong 1 tuần - 1 tháng - 1 quý gần nhất • SMG: điểm tổng hợp sức mạnh giá

Điểm sức mạnh giá được tính bằng cách đo mức độ dao động giá của mã so với toàn thị trường 3 sàn, có kèm tỷ trọng để đánh giá độ mạnh và yếu. Điểm dao động từ 0 đến 99.

BOLLINGER BAND SQUEEZE (TOP CỔ PHIẾU TÍCH LŨY)

19/10/2026

▼ TOP SQUEEZE MẠNH NHẤT (Bandwidth thấp nhất so với lịch sử 252 phiên)

#	Mã	Ngành	Close	Giá/Band
1	**KDC**	Thực phẩm	50.6	22% trong band
2	**VAB**	Ngân hàng	9.0	39% trong band
3	**ABB**	Ngân hàng	17.6	43% trong band
4	**KSF**	Khác	74.2	14% trong band
5	**EVF**	Tài chính đặc biệt	11.5	58% trong band
6	**TCB**	Ngân hàng	33.2	85% trong band
7	**KBC**	Bất động sản	26.0	80% trong band
8	**ORS**	Chứng khoán	13.5	90% trong band
9	**NAF**	Đồ uống & giải khát	48.0	67% trong band
10	**VSC**	Kho bãi, hậu cần	13.1	47% trong band
11	**VPL**	Dịch vụ giải trí	80.0	66% trong band
12	**BMP**	Vật liệu xây dựng	138.0	0% trong band
13	**MZG**	Khác	11.7	61% trong band

📌 BOLLINGER BAND SQUEEZE LÀ GÌ?

Bandwidth (BBW) =
(Upper − Lower) / MA20

BBW thấp so với lịch sử → dải Bollinger đang co hẹp → cổ phiếu tích lũy, năng lượng tích tụ chờ phá vỡ.

Phá vỡ có thể đi lên HOẶC đi xuống → cần quan sát thêm tín hiệu khối lượng & xu hướng.

Giá/Band = vị trí giá trong dải BB
(Close − Lower) / (Upper − Lower)

< 40% → giá ở nửa dưới
áp lực giảm / nghiêng xuống
40–60% → giá gần MA20
trung tính, chưa rõ chiều
> 60% → giá ở nửa trên
động lực tăng / nghiêng lên

Squeeze không xác định chiều phá vỡ — cần kết hợp với xu hướng, khối lượng và tín hiệu nến để xác nhận.

TOP VƯỢT ĐỈNH

LỊCH SỬ	Ngân hàng (MSB)
1 NĂM	*(không có)*
3 THÁNG	Nông nghiệp (ANV, IDI) • Chứng khoán (AAS) • Hàng May mặc (MSH) • Vật liệu xây dựng (HT1) • Điện (NT2)
1 THÁNG	Thép (NKG, VGS) • Xây dựng (CII, CTI) • Bất động sản (KBC) • Chứng khoán (ORS) • Dịch vụ hàng không (HVN) • Khai khoáng (KSB) • Ngân hàng (TCB) • Nhựa đường (PLC) • Đồ uống & giải khát (NAF)
1 TUẦN	Bất động sản (AGG, BCM, DXG, DXS, HDC, KDH, TCH, TDC, TIG, VRE) • Chứng khoán (AGR, HCM, MBS, SHS, SSI, VCI, VFS, VIX, VND) • Xây dựng (C4G, FCN, LCG) • Kho bãi, hậu cần (HAH, VSC) • Ngân hàng (ABB, OCB) • Ô tô & phụ tùng (HAX, HUT) • Dịch vụ giải trí (VPL) • Hàng May mặc (GIL) • Hóa chất (DGC) • Phân bón (DDV) • Thiết bị điện (GEX) • Vật liệu xây dựng (VGC) • Điện (GEG)

TOP PHÁ ĐÁY

LỊCH SỬ	*(không có)*
1 NĂM	Bất động sản (TIG) • Chứng khoán (DSE) • Dịch vụ hàng không (SCS) • Hàng May mặc (TCM) • Ngân hàng (BVB)
3 THÁNG	Lốp xe (CSM) • Ngân hàng (STB) • Vật liệu xây dựng (BMP)
1 THÁNG	Bất động sản (VIC) • Dầu khí (OIL) • Ngân hàng (VCB) • Xây dựng (CTR) • Điện (TV2)
1 TUẦN	Ngân hàng (ACB, NAB, VAB, VPB) • Thực phẩm (KDC, MCH, SBT) • Bia (SAB) • Bảo hiểm (BVH) • Bất động sản (KHG) • Nông nghiệp (BAF) • Phân bón (BFC) • Vật liệu xây dựng (NTP) • Xây dựng (C4G)

TÍN HIỆU QUÁ MUA / QUÁ BÁN

QUÁ MUA

RSI > 70 hoặc MFI > 80

- **Bất động sản** (TDC)
- **Máy công nghiệp** (VEA)
- **Thép** (NKG)
- **Vật liệu xây dựng** (HT1)
- **Điện** (NT2)

QUÁ BÁN

RSI < 30 hoặc MFI < 20

- **Bất động sản** (HPX, TIG, VPI, VRE)
- **Dịch vụ hàng không** (SCS, VJC)
- **Chứng khoán** (DSE)
- **Dịch vụ Máy tính** (CMG)
- **Hàng May mặc** (TCM)
- **Hàng cá nhân** (PNJ)
- **Ngân hàng** (STB)
- **Nông nghiệp** (ASM)
- **Xây dựng** (CTR)

Lưu ý: Trạng thái quá mua/bán không đồng nghĩa với đảo chiều ngay, cần thận trọng quan sát diễn biến, kết hợp tín hiệu từ phân kỳ, mô hình nến, kháng cự, hỗ trợ,... để tăng khả năng dự báo hành động giá.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tác kế toán.

- Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

- Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép Báo cáo này không được saochép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.